

CHUYÊN ĐỀ

LÃNH THỔ VIỆT NAM – ĐẤT LIỀN VÀ BIỂN ĐẢO

(BÀI 8)

TIẾT 2

b. Ảnh hưởng của biển đến thiên nhiên Việt Nam và khai thác tổng hợp kinh tế biển

Biển Đông ảnh hưởng mạnh mẽ đến thiên nhiên phần đất liền nước ta.

b1. Khí hậu

- Mang lại lượng mưa và độ ẩm lớn, giảm tính khắc nghiệt của thời tiết lạnh, khô trong mùa đông và nóng bức trong mùa hạ.

- Khí hậu mang đặc tính hải dương nên điều hoà hơn.

b2. Địa hình và hệ sinh thái ven biển

- **Địa hình** đa dạng do quá trình xâm thực và bồi tụ diễn ra mạnh mẽ. Đó là các dạng địa hình: các bờ biển mài mòn, các tam giác châu, các vịnh nước sâu.

- **Hệ sinh thái vùng ven biển** đa dạng và giàu có. Rừng ngập mặn vốn có 450.000 ha, riêng Nam Bộ là 300.000 ha (thứ 2 thế giới sau rừng ngập mặn Amadôn). Nay bị thu hẹp do cháy rừng, nuôi tôm,... Hệ sinh thái rừng ngập mặn cho năng suất sinh học cao, đặc biệt sinh vật nước lợ. Các hệ sinh thái trên đất phèn và hệ sinh thái rừng trên các đảo cũng rất đa dạng, phong phú.

→ Thuận lợi phát triển kinh tế biển: GTVT: xây dựng cảng; nuôi trồng thủy sản, du lịch, ...

b3. Tài nguyên thiên nhiên vùng biển

- **Khoáng sản:** Dầu, khí: trữ lượng lớn và giá trị nhất: bể dầu lớn nhất là Nam Côn Sơn, Cửu Long đang được khai thác. Các bể dầu, khí Thổ Chu – Mã Lai và Sông Hồng. Titan: trữ lượng lớn, làm muối có nhiều thuận lợi,...

→ Thuận lợi khai thác tài nguyên khoáng sản...

- **Hải sản:** Biển có nhiều loài, năng suất sinh học cao: trên 2.000 loài cá, 100 loài tôm, vài chục loài mực,... Các rạn san hô ở các đảo, nhất là ở hai quần đảo lớn Trường Sa, Hoàng Sa.

→ Thuận lợi khai thác tài nguyên sinh vật biển và hải đảo.

Với nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng và tự nhiên thuận lợi, Biển Đông thực sự đóng

vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế nước ta hiện nay.

b4. Thiên tai

- Bão: Mỗi năm trung bình 3 - 4 cơn bão trực tiếp đổ vào nước ta, làm thiệt hại nặng nề về người và tài sản.

- Sạt lở bờ biển đe dọa nhiều đoạn bờ biển, nhất là ở Trung Bộ.

- Hiện tượng cát bay lấn chiếm ruộng, vườn và làm hoang mạc hóa đất đai.

→ Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên biển, phòng chống thiên tai và ô nhiễm môi trường là những vấn đề hệ trọng trong khai thác tổng hợp và phát triển kinh tế biển của nước ta.

CHUYÊN ĐỀ

LÃNH THỔ VIỆT NAM – ĐẤT LIỀN VÀ BIỂN ĐẢO

(BÀI 2, 8, 42)

Bài tập tiết 2

(Học sinh chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Tác động toàn diện của biển Đông lên khí hậu nước ta là

- A. mang lượng mưa lớn.
- B. khí hậu hải dương nên điều hòa hơn.
- C. mùa đông bớt lạnh, khô.
- D. mùa hạ bớt nóng bức.

Câu 2. Ở nước ta hiện nay, tài nguyên thiên nhiên vùng biển có ý nghĩa lớn nhất tới đời sống của cư dân ven biển là

- A. tài nguyên du lịch biển.
- B. tài nguyên khoáng sản.
- C. tài nguyên hải sản.
- D. tài nguyên điện gió.

Câu 3. Loại tài nguyên khoáng sản có giá trị nhất ở Biển Đông là

- A. muối
- B. dầu khí
- C. cát trắng
- D. than

Câu 4. Thiên tai mang lại thiệt hại lớn nhất cho cư dân vùng biển là

- A. sạt lở bờ biển
- B. nạn cát bay
- C. triều cường
- D. bão

Câu 5. Biểu hiện của tính đa dạng địa hình ven biển nước ta là

- A. có nhiều địa hình khác nhau.
- B. có vịnh cửa sông và bờ biển mài mòn.
- C. có đầm phá và các bãi cát phẳng.
- D. có các đảo ven bờ và quần đảo xa bờ.

Câu 6. Vùng có diện tích rừng ngập mặn lớn nhất nước ta là

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 7. Dọc biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, có ít sông đổ ra biển thuận lợi cho nghề

- A. chế biến thủy sản.
- B. làm muối.
- C. khai thác thủy sản.
- D. nuôi trồng thủy sản.

Câu 8. Hai bể dầu khí lớn nhất hiện hiện đang khai thác ở thềm lục địa nước ta là

A. Thồ Chu - Mã Lai, Cửu Long.

B. Sông Hồng, Cửu Long.

C. Nam Côn Sơn, Thồ Chu - Mã Lai.

D. Nam Côn Sơn, Cửu Long.

Câu 9. Nguồn lợi tổ yến của nước ta phân bố chủ yếu ở

A. các đảo trên vịnh Bắc Bộ.

B. Bắc Trung Bộ

C. Duyên hải Nam Trung Bộ

D. Đông Nam Bộ

Câu 10. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 25, đi dọc bờ biển nước ta từ Bắc vào Nam sẽ gặp các bãi biển tương ứng là

A. Trà Cổ, Cửa Lò, Mỹ Khê, Vũng Tàu

B. Trà Cổ, Non Nước, Cửa Lò, Mỹ Khê

C. Trà Cổ, Cửa Lò, Vũng Tàu, Mỹ Khê

D. Cửa Lò, Mỹ Khê, Vũng Tàu, Trà Cổ